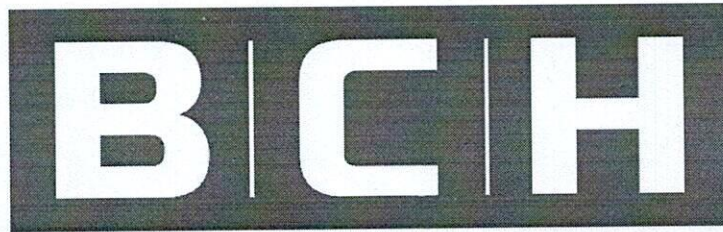


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



WE CREATE VALUE

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN B.C.H

(Số: 01/2026/BCTN)

Hải Phòng, ngày 19 tháng 04 năm 2026

Hải Phòng, ngày 19 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần B.C.H
- Giấy chứng nhận đăng ký : Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Doanh nghiệp
doanh nghiệp số : số: **0800286887** do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở
tài chính TP Hải Phòng cấp ngày 10/03/2004, đăng
ký thay đổi lần thứ 10 ngày 31/07/2025.
- Vốn điều lệ : 500.000.000.000 (năm trăm tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 500.000.000.000 (năm trăm tỷ đồng)
- Địa chỉ : Số 26 Ngô Bộ, Phường Tân Hưng, TP Hải Phòng
- Website : www.bch.com.vn
- Mã cổ phiếu : BCA

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần B.C.H được thành lập vào ngày 10 tháng 03 năm 2004 với số vốn điều lệ ban đầu là 8 tỷ đồng, hoạt động chính là sản xuất, thương mại hàng tiêu dùng; sản xuất mua bán vật liệu xây dựng. Qua quá trình phát triển, Công ty đã định hướng và tập trung mũi nhọn vào ngành nghề sản xuất, thương mại các sản phẩm phôi thép, thép xây dựng và sản phẩm về than.

Trong giai đoạn năm 2007 - 2008, Công ty thực hiện tăng quy mô vốn điều lệ lên 120 tỷ đồng và thực hiện đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phôi thép quy mô gần 600 tỷ đồng. Nhà máy đi vào sản xuất ổn định từ năm 2009. Đến năm 2012, Công ty tiếp tục nâng vốn điều lệ lên 190 tỷ đồng để nâng cao năng lực tài chính Công ty. Năm 2025, thực hiện chủ trương của ĐHĐCĐ, công ty đã thực hiện chuyển nhượng dự án nhà máy thép nói trên do hoạt động sản xuất đã tạm dừng vì công nghệ lạc hậu, sản xuất không hiệu quả.

Năm 2020, với định hướng mở rộng và phát triển Công ty, Công ty cổ phần B.C.H đã đăng ký Công ty đại chúng với Ủy ban chứng khoán nhà nước và được chấp thuận là Công ty đại chúng vào ngày 04/02/2021. Cổ phiếu BCA của Công ty được chấp thuận giao dịch trên sàn Upcom vào ngày 02 tháng 08 năm 2021.

Năm 2023, thực hiện theo chủ trương thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2023 về việc tái cấu trúc Công ty và đầu tư dự án mua bán, sáp nhập công ty nhằm mở rộng và phát triển hoạt động sản xuất doanh, Công ty B.C.H đã hoàn thành nhận chuyển nhượng 100% vốn điều lệ và tài sản Công ty TNHH Gang thép Tuyên Quang (MST: 5000230718). Theo đó,

Công ty TNHH Gang thép Tuyên Quang trở thành công ty con của Công ty cổ phần B.C.H.

Năm 2025, Công ty đã hoàn tất thủ tục tăng vốn điều lệ công ty lên 500 tỷ đồng nhằm nâng cao nguồn lực phát triển sản xuất kinh doanh.

Xét về thời gian, Công ty cổ phần B.C.H đã thành lập được hơn 22 năm, hoạt động trong ngành sản xuất, thương mại phôi thép và các sản phẩm từ thép. Qua quá trình thành lập và phát triển, Công ty đã gây dựng được đội ngũ cán bộ, công nhân viên gắn bó lâu năm. Ban lãnh đạo Công ty, các thành viên HĐQT đều là những thành viên có năng lực chuyên môn cao và có tầm nhìn chiến lược dài hạn. Với chiến lược tập trung vào con người, Công ty luôn chú trọng đến việc đào tạo phát triển quản trị nguồn nhân lực chiến lược, chăm lo đến việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện và công bằng. Đây chính là giá trị cốt lõi giúp Công ty phát triển như ngày hôm nay, đã giúp Công ty luôn giữ được vị thế, hình ảnh trong mắt khách hàng và đối tác.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a. Ngành nghề kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh: Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0800286887 do Sở Tài chính TP Hải Phòng cấp đăng ký lần đầu ngày 10/03/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 31/07/2025, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

STT	Ngành nghề	Mã số
1	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: bán buôn sắt, thép hình, phôi thép, quặng sắt, quặng mangan, bauxite nhôm, dolomite, fluorite, ferro silicon và các nguyên liệu thô khác cho ngành luyện kim.	4672(Chính)
2	Sản xuất sắt, thép, gang Chi tiết: sản xuất, gia công kim loại và các sản phẩm về thép	2410
3	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý Chi tiết: sản xuất, gia công kim loại và các sản phẩm từ kim loại	2420
4	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: khai thác, chế biến quặng mangan, bô xít nhôm, fero	0729
5	Khai thác quặng sắt	0710
6	Khai thác và thu gom than bùn Chi tiết: khai thác và chế biến than cốc, than điện cực	0892
7	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
8	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
09	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Bán buôn tổng hợp trừ hàng hóa thuộc danh mục hàng	4690

STT	Ngành nghề	Mã số
	hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.	
10	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
11	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: cho thuê máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển xếp dỡ hàng hóa	7730
12	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: bán buôn xăng, dầu, than đá, than cốc, than điện cực và các nhiên liệu rắn khác	4661

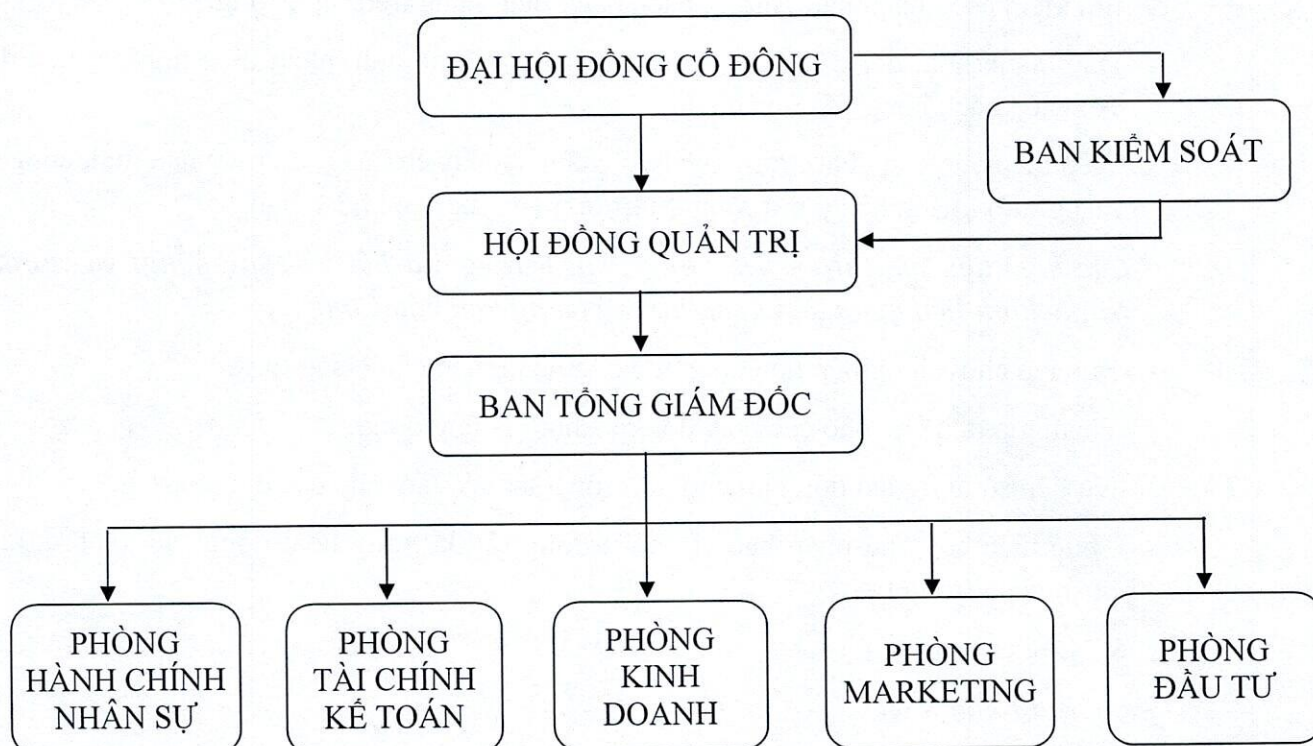
b. Địa bàn kinh doanh:

Chủ yếu tại tỉnh Hải Phòng, Thái Nguyên, Tuyên Quang cùng mạng lưới phân phối sản phẩm rộng khắp trong nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: mô hình quản trị tuân theo mô hình quản trị của công ty đại chúng, bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết: hiện tại, công ty có 01 công ty con.

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Vốn điều lệ công ty con	Tỷ lệ vốn góp của B.C.H
Công ty TNHH Gang thép Tuyên Quang	KCN Long Bình An, phường Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Sản xuất sắt, thép, gang	2.167.013.698.000 đồng	100%

4. Định hướng phát triển:

a. Định hướng chủ yếu của Công ty:

- Tiếp tục tập trung phát triển hệ thống phân phối và thương mại các sản phẩm về thép, qua đó tích lũy và phát triển các lĩnh vực kinh doanh khác.
- Tìm kiếm thị trường tiêu thụ mới đối với các sản phẩm về thép để mở rộng mạng lưới phân phối các sản phẩm của Công ty.
- Tận dụng các nguồn lực sẵn có và nguồn lực, cơ sở vật chất tại công ty con để nâng cao hoạt động sản xuất thép của Công ty, nhằm mở rộng và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa Công ty phát triển lên một tầm cao mới.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tiếp tục đẩy mạnh, duy trì sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, mặt hàng truyền thống của Công ty.
- Đảm bảo tính hiệu quả phân phối, duy trì các khách hàng truyền thống của Công ty và tìm kiếm các khách hàng mới, khách hàng tiềm năng trên thị trường.
- Đẩy mạnh hoạt động Marketing giúp nâng cao hình ảnh, nhận diện thương hiệu đến với các khách hàng và công chúng.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng, dịch vụ hậu mãi, củng cố mạng lưới khách hàng, mở rộng thị trường và sàng lọc khách hàng.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- Đào tạo chuyên nghiệp hóa đội ngũ công nhân viên của Công ty.
- Tham gia tích cực vào các hoạt động xã hội vì cộng đồng.
- Ưu tiên sử dụng lao động tại chỗ, tạo công ăn việc làm cho các địa phương.
- Thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tối đa trong hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty.

5. Các rủi ro:

a. Rủi ro kinh tế:

Nền kinh tế thế giới năm 2025 tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức, diễn biến khó lường và ẩn chứa nhiều bất ổn. Các chính sách thuế quan của Mỹ cũng như các cuộc xung đột địa chính trị đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động xuất, nhập khẩu và chuỗi cung ứng toàn cầu.

Năm 2025, trước những khó khăn không chỉ đến từ bên ngoài mà còn đến từ chính nội tại của nền kinh tế, Chính phủ Việt Nam chủ động, linh hoạt trong điều hành chính sách vĩ mô, lạm phát cơ bản được kiểm soát, sản xuất phục hồi ấn tượng, đầu tư nước ngoài khởi sắc, kim ngạch xuất khẩu đạt mốc lịch sử mới. Tăng trưởng kinh tế cả năm 2025 đạt 8,02% là điểm sáng về tăng trưởng kinh tế trong khu vực và trên thế giới, mở ra một bước chuyển mình mới, tiền đề đạt được mục tiêu tăng trưởng kinh tế trên 10% cho giai đoạn năm 2026 - 2030.

Đối với ngành thép Việt Nam năm 2025 đã cho thấy những tín hiệu phục hồi tích cực, với sản lượng và giá bán tăng đáng kể. Tuy nhiên, ngành thép vẫn còn đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức, từ cạnh tranh với thép nhập khẩu giá rẻ từ Trung Quốc, giá nguyên liệu đầu vào tăng cao. Năm 2025 dự kiến ngành thép vẫn sẽ đối mặt với rất nhiều thách thức từ kinh tế vĩ mô, nhưng cũng được kỳ vọng sẽ tốt hơn nhờ các dự án lớn về hạ tầng, đường sắt, đô thị,... được triển khai.

b. *Rủi ro luật pháp:*

Các công ty trong ngành chịu ảnh hưởng rất lớn từ các chính sách Nhà nước cũng như các bộ luật nước ngoài quy định về thuế đối với ngành thép, về nguyên liệu đầu vào và quản lý môi trường. Bất kỳ một sự thay đổi nào trong các chính sách trên đều có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, gây ra biến động trong lợi nhuận.

Là doanh nghiệp đại chúng, hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản Pháp luật bao gồm Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn chi tiết luật. Dựa trên tình hình sản xuất, các văn bản Pháp luật sẽ liên tục được điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn. Điều đó sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

c. *Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của Công ty:*

Ngành thép Việt Nam đang phải đối mặt với tình hình cạnh tranh lớn, không chỉ trong nội bộ ngành mà còn cả áp lực từ nguồn nhập khẩu nước ngoài, đặc biệt là nguồn thép được nhập khẩu tiêu ngạch từ Trung Quốc. Tình hình cạnh tranh lớn trong ngành sẽ gây khó khăn đến hoạt động kinh doanh thương mại của Công ty do việc gia tăng các chi phí, hoạt động hậu mãi, các chính sách giá cả để thu hút khách hàng. ... Những chi phí này có thể làm giảm biên lợi nhuận và ảnh hưởng không tốt đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

d. *Rủi ro khác*

Các rủi ro khác như rủi ro về môi trường, hỏa hoạn, thiên tai, dịch bệnh là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Mức độ hoàn thành (%)	Thực hiện năm 2024	Chênh lệch 2025/2024 (+/-)
Doanh thu	5.950.000.000.000	6.381.521.926.936	107,25%	5.567.860.349.708	14,61%
LNTT	87.500.000.000	3.487.351.458	3,99%	(51.257.306.498)	-
LNST	70.000.000.000	958.176.048	1,37%	(50.120.331.439)	-

Năm 2025, doanh thu hoàn thành vượt chỉ tiêu 7,25% đạt hơn 6.381 tỷ đồng, tuy nhiên Lợi nhuận sau thuế của Công ty chỉ đạt 958 triệu đồng. Do trong năm 2025 Công ty vay ngân hàng để đảm bảo nguồn vốn tái cấu trúc hoạt động sản xuất tại công ty con, dẫn đến chi phí tài chính của Công ty phát sinh đáng kể. Bên cạnh đó, Công ty trích lập dự phòng phải thu khó đòi 42,3 tỷ trong năm 2025. Từ những nguyên nhân trên dẫn đến kết quả kinh doanh chưa hoàn thành kế hoạch đề ra. HĐQT và ban lãnh đạo xin rút kinh nghiệm và sẽ vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả hơn trong thời gian tới.

2. Tổ chức và nhân sự:

a. Danh sách Ban điều hành:

Các thành viên Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Đặng Ngọc Hưng	Tổng Giám đốc	1.500.000	3,0%
Lê Thu Phương	Phó Tổng Giám đốc	1.200.000	2,4%
Đặng Thị Tuyết Dung	Kế toán trưởng	0	0%

Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban điều hành:

❖ Tổng Giám đốc – Ông Đặng Ngọc Hưng

- Họ và tên: Đặng Ngọc Hưng
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 03/06/1979
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số nhà 214, đường Nguyễn Trãi, Phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
- CCCD số: 027079012291 ngày cấp 05/08/2022 nơi cấp Cục cảnh sát
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP B.C.H: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không có
- Quá trình công tác:

Năm	Công ty/Tổ chức Công tác	Chức vụ nắm giữ
Từ 2008 - 2013	Công ty cổ phần B.C.H	- Giám đốc nhân sự
Từ 2013 - 2015	Công ty CP luyện gang Vạn lợi	- Phó Tổng giám đốc
Từ 2016 - 2018	Công ty cổ phần Thép Việt Ý	- Thành viên HĐQT
Từ 2019 - 2022	Công ty cổ phần Thép Việt Ý	- Phó Tổng giám đốc
Từ 2018 - nay	Công ty cổ phần B.C.H	- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:
 - o Sở hữu cá nhân: 1.500.000 cổ phần
 - o Sở hữu đại diện: không
 - o Sở hữu của người có liên quan: Không

❖ **Phó Tổng Giám đốc– Bà Lê Thu Phương**

- Họ và tên: Lê Thu Phương
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 17/07/1983
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Lô N3-16 Khu tái định cư, Phường Hải Dương, TP Hải Phòng.
- CCCD số: 019183000706 ngày cấp 22/07/2022 nơi cấp Cục cảnh sát
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP B.C.H: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Năm	Đơn vị Công tác	Chức vụ
Từ 2008 - 2010	Công ty cổ phần B.C.H	Nhân viên kế toán
Từ 2010 – 05/2024	Công ty cổ phần B.C.H	Kế toán trưởng
Từ 05/2024 - nay	Công ty cổ phần B.C.H	Phó Tổng Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:
 - o Sở hữu cá nhân: 1.200.000 cổ phần
 - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

b. Những thay đổi trong Ban điều hành:

Trong năm 2025, Công ty cổ phần B.C.H không có sự thay đổi trong Ban điều hành.

c. Chính sách đối với người lao động:

Cơ cấu lao động của Công ty

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển lâu dài và bền vững của một doanh nghiệp, do vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên làm việc hiệu quả, chuyên nghiệp và năng động.

Tại thời điểm 31/12/2025, Công ty có 896 nhân viên đang làm việc.

Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày/ca. Khối văn phòng làm việc theo giờ hành chính. Trường hợp có yêu cầu đột xuất về nhân sự phục vụ thời điểm kinh doanh mùa vụ cao điểm có thể huy động làm thêm giờ và Công ty đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo đúng quy định tại Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể đã ban hành. Thời gian nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm, thai sản được đảm bảo theo đúng quy định của Bộ Luật lao động.

- Điều kiện làm việc: Người lao động được làm việc trong một môi trường ổn định, chuyên nghiệp, chế độ đãi ngộ xứng đáng với năng lực chuyên môn và hiệu quả công việc; mức lương, thưởng cạnh tranh. Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát, được thiết kế, xây dựng theo đúng tiêu chuẩn đảm bảo điều kiện an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy.

Chính sách tuyển dụng

- Việc cơ cấu tổ chức, sắp xếp bộ máy sao cho phù hợp với tình hình thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty luôn được ban lãnh đạo quan tâm thực hiện. Công tác bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ quản lý được tiến hành công khai, thận trọng và đúng quy trình; cán bộ quản lý đương nhiệm và được bổ nhiệm mới trong năm đều có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt, có năng lực, có tinh thần trách nhiệm cao, biết đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích của cá nhân.

- Công tác tuyển dụng mới lao động cũng được thực hiện công khai và có tiêu chí tuyển dụng rõ ràng. Việc tuyển dụng dựa trên tình hình thực tế nhu cầu sử dụng lao động của Công ty để xác định số lượng tuyển dụng cho phù hợp, tận dụng tối đa nguồn nhân lực trong hoạt động kinh doanh.

Chính sách đào tạo

- Công tác đào tạo nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho các cán bộ, nhân viên luôn được Công ty quan tâm thực hiện. Căn cứ vào nhu cầu phát triển của Công ty, năng lực, trình độ cán bộ, mức độ gắn bó, hàng năm Công ty định ra kế hoạch đào tạo dưới nhiều hình thức: đào tạo tại chỗ, tổ chức các seminar huấn luyện, cử tham gia khóa học ...

- Công ty thường xuyên phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức huấn luyện, đào

tạo về an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ cho cán bộ công nhân viên.

Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

- Chính sách lương: Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào vị trí công việc, năng lực, chức vụ, bằng cấp, thang bảng lương và hiệu quả kinh doanh trong tháng của Công ty. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo quy định của Nhà nước hiện hành.

- Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, hàng quý, hàng năm Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể khi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí và tiết kiệm cho Công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Bảo hiểm và phúc lợi: Công ty thực hiện trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của Luật lao động, Nội quy lao động đã đề ra. Công ty luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, phối hợp cùng với tổ chức công đoàn của Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách phúc lợi như ốm đau, thai sản, hiếu, hỷ,... tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho cán bộ công nhân viên.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a. Các khoản đầu tư lớn

Ngoài hoạt động kinh doanh chính, Công ty cũng tận dụng các cơ hội, nguồn lực để đầu tư tài chính, trong đó bao gồm đầu tư vào cổ phiếu các công ty niêm yết lớn trên sàn chứng khoán và tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn

Khoản mục đầu tư	31/12/2025
1. Chứng khoán kinh doanh	9.766.953.487
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (tiền gửi có kỳ hạn)	10.470.000.000
Tổng cộng	20.236.953.487

b. Đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết: Công ty chỉ có một công ty con là Công ty TNHH Gang thép Tuyên Quang

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	3.915.371.195.873	3.498.503.206.316	-10,65%
Doanh thu thuần	5.528.816.582.131	6.381.324.761.936	15,42%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(48.853.960.091)	(590.213.143)	-98,79%
Lợi nhuận khác	(2.403.346.407)	4.077.564.601	-
Lợi nhuận trước thuế	(51.257.306.498)	3.487.351.458	-
Lợi nhuận sau thuế	(50.120.331.439)	958.176.048	-
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,853	1,07
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,278	0,4
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	87,24	72,84
	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	683,68	268,24
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	4,77	3,82
	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,39	1,72
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-0,91	0,2
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	-9,55	0,13
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	-1,264	0,03
	Hệ số lợi nhuận hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-0,884	-0,009

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**a. Cổ phần:**

Tổng số cổ phần đang lưu hành : 50.000.000 cổ phần
 Loại cổ phần đang lưu hành : Cổ phần phổ thông
 SLCP tự do chuyển nhượng : 50.000.000 cổ phần
 SLCP hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông:

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 06/04/2026

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số CCCD / ĐKKD	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Công ty cổ phần thương mại Thái Hưng	Tổ 8, Phường Gia Sàng, Thành Phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	4600310787	9.731.700	19,46
Tổng cộng				9.731.700	19,46

(Nguồn: Công ty cổ phần B.C.H)

Cơ cấu cổ đông của công ty tính đến thời điểm 06/04/2026

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ trọng (%)
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài			
1	Cổ đông trong nước	417	50.000.000	100
1.1	Nhà nước	0	0	0
1.2	Tổ chức	5	14.357.162	28,7
1.3	Cá nhân	412	35.642.838	71,3
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
2.1	Tổ chức	0	0	0
2.2	Cá nhân	0	0	0
	Tổng cộng	417	50.000.000	100

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đồng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ trọng (%)
II	Cổ đông lớn, cổ đông khác			
1	Cổ đông lớn	01	9.731.700	19,46
2	Cổ đông khác	416	40.268.300	80,54
	Tổng cộng	417	50.000.000	100

(Nguồn: Công ty cổ phần B.C.H)

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: (tính từ khi thành lập)

Ngày 10/03/2004, Công ty cổ phần B.C.H được thành lập với vốn điều lệ ban đầu là 8 tỷ đồng. Từ khi thành lập đến nay Công ty đã thực hiện 04 lần tăng vốn (số vốn điều lệ hiện nay là 500 tỷ đồng). Chi tiết quá trình tăng vốn được trình bày trong bảng dưới đây:

Báo cáo các đợt tăng vốn của Công ty

TT	Thời điểm	Giá trị phát hành (Đồng)	Vốn điều lệ (Đồng)	Hình thức phát hành	Cơ quan chấp thuận
1	08/2007	37.000.000.000	45.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Sở KHĐT
2	04/2008	75.000.000.000	120.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Sở KHĐT
3	01/2012	70.000.000.000	190.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Sở KHĐT
4	4/2025	449.500.000.000	500.000.000.000	Phát hành riêng lẻ cho NDT chuyên nghiệp	Ủy ban chứng khoán

Nguồn: Công ty cổ phần B.C.H

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Trong năm 2025, Công ty cổ phần B.C.H không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

e. Các chứng khoán khác:

Hiện tại, không có loại chứng khoán khác ngoài cổ phiếu của Công ty cổ phần B.C.H.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

Công ty luôn đặt mục tiêu bảo vệ môi trường lên hàng đầu trong quá trình hoạt động

sản xuất kinh doanh. Ban lãnh đạo và toàn bộ cán bộ công nhân viên trong Công ty luôn đề cao ý thức trong việc tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường thông qua việc: phân loại và xử lý rác thải, tiết kiệm nước, tiết kiệm điện, hưởng ứng các phong trào tiết kiệm năng lượng của Chính phủ, địa phương tổ chức.

Cán bộ công nhân viên trong Công ty đa số là những lao động tại địa phương, nơi Công ty đặt địa bàn sản xuất kinh doanh, do đó, đối với các phong trào xã hội, Công ty đều tích cực ủng hộ và tham gia.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Mức độ hoàn thành (%)	Thực hiện năm 2024	Chênh lệch 2025/2024 (+/-)
Doanh thu thuần	5.950.000.000.000	6.381.521.926.936	107,25%	5.567.860.349.708	14,61%
LNTT	87.500.000.000	3.487.351.458	3,99%	(51.257.306.498)	-
LNST	70.000.000.000	958.176.048	1,37%	(50.120.331.439)	-

Năm 2025, ngành thép tuy vẫn còn nhiều khó khăn nhưng đã có những phục hồi rõ rệt, theo đó doanh thu tăng trưởng hơn 14,61% và đạt hơn 6.381 tỷ đồng. Trong năm 2025, Công ty đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi 42,3 tỷ, dẫn đến LNST cả năm công ty chỉ đạt 958 triệu đồng. Mặc dù kết quả kinh doanh chưa hoàn thành kế hoạch đề ra, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty vẫn có tăng trưởng và đã có lãi trở lại. HĐQT và ban lãnh đạo sẽ cố gắng vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả hơn trong thời gian tới để đạt được các kế hoạch Lợi nhuận đã đề ra.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty đầu năm 2025 là: 3.915.371.195.873 đồng.

Đến thời điểm cuối năm 2025 là: 3.498.503.206.316 đồng.

Ngoài ra, Công ty đang có một số khoản nợ phải thu ngắn hạn quá hạn và khó có khả năng đòi đến từ các đối tác kinh doanh, tổng trị giá 125,8 tỷ; Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng phải thu khó đòi cho các khoản nợ phải thu quá hạn này. Ban Giám đốc và Hội đồng quản trị sẽ tăng cường quản lý, thắt chặt chính sách công nợ và rút kinh nghiệm cho khâu thẩm định, đánh giá chất lượng, nâng cao yêu cầu trong việc lựa chọn các đối tác kinh doanh.

b. Tình hình nợ phải trả:

Nợ phải trả tại thời điểm đầu năm 2025 là 3.415.756.601.306 đồng, đến cuối năm 2025, Nợ phải trả của Công ty là 2.548.430.435.701 đồng, giảm hơn 867,3 tỷ đồng. Trong năm, Công ty đã trả bớt đáng kể các khoản nợ ngân hàng, để giảm áp lực lãi vay trong bối

cảnh lãi suất đang có xu hướng gia tăng. Công ty đã và đang thực hiện đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ trả nợ, các khoản nợ hoàn toàn trong khả năng chi trả.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2025, Công ty vẫn tiếp tục duy trì cơ cấu tổ chức của Công ty đại chúng và tiếp tục nâng cao năng lực quản lý, tạo chính sách tốt nhằm đạt được hiệu quả tối đa trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Chỉ tiêu	Năm 2026
1. Doanh thu (VNĐ)	6.500.000.000.000
2. Lợi nhuận sau thuế (VNĐ)	50.000.000.000
3. Cổ tức (%)	0%

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) – (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần): Không

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2025, các hoạt động của Công ty diễn ra tương đối tốt, có sự gắn kết chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị với Ban Tổng Giám đốc, giữa Tổng Giám đốc các phòng ban, giữa các phòng ban đại diện và các bộ công nhân viên công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty:

Trong năm 2025, trước những khó khăn và cơ hội của nền kinh tế, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã có những nỗ lực và chỉ đạo cần thiết để duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị ghi nhận sự đóng góp của Ban Tổng Giám đốc công ty trong việc tăng trưởng hoạt động kinh doanh và hoàn thành các kế hoạch kinh doanh trong năm.

Ban Tổng Giám đốc đã luôn tham gia đầy đủ và nghiêm túc lắng nghe các chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong các cuộc họp giao ban định kỳ và bất thường. Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Giám đốc đã đảm bảo tất cả các hoạt động đều tuân thủ theo đúng quy định Pháp luật, chủ trương của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Năm 2026, bên cạnh việc duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị và xử lý các vấn đề phát sinh tồn đọng trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty dự kiến tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Đảm bảo hoạt động của HĐQT luôn trên cơ sở tôn trọng quy định pháp luật, với nguyên tắc đa số, trung thực và trân trọng để đảm bảo thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên;

- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHCĐ nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 và đạt mức

tăng trưởng cao;

- Xây dựng, củng cố và phát triển thương hiệu, tăng độ nhận diện thương hiệu của Công ty;

- Đẩy nhanh và xử lý triệt để vấn đề thu hồi công nợ khách hàng tồn đọng;

- Phát huy ưu điểm và cải tiến nhược điểm trong hệ thống tổ chức, quản lý Công ty, hoàn thiện các quy chế quản trị Công ty, bảo đảm năng lực và hiệu quả quản lý phù hợp với điều lệ, luật định và thực tiễn hoạt động của Công ty;

- Đổi mới chính sách lương thưởng, chính sách nhân viên, cơ chế phân cấp phân quyền, cải cách thủ tục hành chính;

- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ và cử cán bộ đi học nâng cao nghiệp vụ;

- Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV trong Công ty

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Phạm Bá Phú	Chủ tịch HĐQT	1.726.000	3,45%
2	Đặng Ngọc Hưng	Thành viên HĐQT	1.500.000	3,0%
3	Nguyễn Tổng Thắng	Thành viên HĐQT độc lập	0	0%

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Các cuộc họp của HĐQT: Các Quyết định của HĐQT đã được thông qua trong năm 2025:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua	Ghi chú
1	01/NQ-HĐQT	03/01/2025	Nghị quyết HĐQT về việc giao dịch với các bên liên quan	100%	
2	02/NQ-HĐQT	04/03/2025	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua vay vốn Vietinbank Nam Thái Nguyên	100%	Không thuộc nghĩa vụ

					CBTT
3	03/NQ-HĐQT	19/03/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua báo cáo tài chính, kế hoạch kinh doanh của công ty con	100%	Không thuộc nghĩa vụ CBTT
4	04/NQ-HĐQT	25/03/2025	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất và quyền thuê trong hợp đồng thuê đất	100%	
5	05/NQ-HĐQT	10/04/2025	Nghị quyết việc vay thông qua vay vốn cho TQIS tại BIDV Nam Thái Nguyên	100%	Không thuộc nghĩa vụ CBTT
6	06/NQ-HĐQT	14/04/2025	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua tổng hợp kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tăng vốn điều lệ năm 2024	100%	
7	07/NQ-HĐQT	16/04/2025	Nghị quyết HĐQT vv điều chỉnh kế hoạch giải ngân chi tiết phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ năm 2024	100%	
8	08/NQ-HĐQT	18/04/2025	Nghị quyết HĐQT vv thông qua ủy quyền đứng tên sổ tiết kiệm của Công ty và giao dịch bên liên quan	100%	
9	09/NQ-HĐQT	05/05/2025	Nghị quyết HĐQT về việc Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%	
10	10/NQ-HĐQT	30/08/2025	Nghị quyết HĐQT về việc Thông qua thay đổi đơn vị kiểm toán và ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty	100%	
11	11/NQ-HĐQT	16/09/2025	Nghị quyết HĐQT về việc Thông qua báo cáo tài chính và vay vốn cho TQIS tại BIDV Nam Thái Nguyên	100%	

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Thành viên HĐQT độc lập luôn tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tích cực trong việc giám sát và tổ chức việc thực hiện kiểm soát đối với việc điều hành Công ty nhằm đảm bảo tính chủ quan và hợp lý trong các Quyết định của Hội đồng quản trị.

2. Ban kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Lê Thanh Tuấn	Trưởng BKS	0	0%
2	Nguyễn Thị Linh	Thành viên BKS	38.000	0,08%
3	Vũ Văn Dương	Thành viên BKS	63.000	0,13%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch lợi nhuận năm 2025 của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban điều hành, kiểm tra và giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban điều hành phù hợp với thẩm quyền và quy định pháp luật;

- Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh thông qua báo cáo tài chính, báo cáo định kỳ của của ban Tổng Giám đốc; giám sát tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực của báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét các báo cáo tài chính của Công ty năm 2025 gồm báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính soát xét bán niên và báo cáo tài chính kiểm toán;

- Thực hiện đánh giá các hoạt động quản trị nội bộ, đóng góp ý kiến nhằm hoàn thiện hệ thống vận hành và kiểm soát.;

- Kiểm soát và cảnh báo trong hoạt động công bố thông tin của công ty nhằm đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật.

- Các cuộc họp định kỳ của Ban kiểm soát Công ty trong năm 2025:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Thanh Tuấn	04	100%	100%	
2	Ông: Vũ Văn Dương	04	100%	100%	
3	Bà: Nguyễn Thị Linh	04	100%	100%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Họ và tên	Năm 2025
Ông Đặng Ngọc Hưng – Tổng Giám đốc	202.120.368
Bà Lê Thu Phương – Phó Tổng Giám đốc	282.802.072
Bà Đặng Thị Tuyết Dung – Kế toán trưởng	144.415.000

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Stt	Họ và tên	Quan hệ với công ty	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
1	Đặng Ngọc Hưng	TV HĐQT/TGĐ	1.126.000	5,93%	1.500.000	3%	Mua cổ phiếu chào bán riêng lẻ Bán cổ phần
2	Lê Thu Phương	Phó TGĐ, Người phụ trách quản trị Công ty, Người UQ CBTT	1.343.000	7,068%	1.200.000	2,4%	Mua cổ phiếu chào bán riêng lẻ Bán cổ phần
3	Lê Thanh Tuấn	Trưởng Ban kiểm soát	713.000	1,43%	0	0%	Bán cổ phần

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Trong năm 2025, Công ty thực hiện uỷ quyền ông Đặng Ngọc Hưng mở sổ tiết kiệm và thu lại tiền từ việc uỷ quyền. Ngoài ra công ty phát sinh các giao dịch mua bán hàng hoá với CTCP thương mại Thái Hưng, cổ đông lớn của Công ty.

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Năm 2025, Công ty đã cố gắng thực hiện nghiêm chỉnh theo quy định Pháp luật về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần B.C.H tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc đến các vấn đề sau:

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện thanh lý toàn bộ dây chuyền sản xuất phôi thép và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 458 và thửa đất số 462 địa chỉ Km77+500, xã Phú Thái, TP. Hải Phòng. Yếu tố này chỉ ra sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên Công ty đã đang từng bước đẩy mạnh lĩnh vực kinh doanh thương mại giúp cho Công ty vẫn đứng vững trên thị trường với doanh thu năm 2025 là 6.371.002.871.476 VND. Bên cạnh đó, do chứng minh được năng lực tài chính và định hướng phát triển kinh doanh tốt, Công ty vẫn tiếp tục được Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Thái Nguyên cho vay trong năm. Do vậy, vốn hoạt động của Công ty luôn duy trì ở mức độ ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển bền vững. Ban Lãnh đạo Công ty cam kết sẽ hỗ trợ tài chính đối với các khoản nợ phải trả đến hạn (nếu cần). Vì vậy, Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 vẫn được lập trên cơ sở giả định hoạt động liên tục.

Vấn đề này không ảnh hưởng đến ý kiến của Kiểm toán viên về Báo cáo tài chính hợp nhất của Chúng tôi đã nêu trên đây”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: đăng tải trên website của Công ty.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đặng Ngọc Hưng

